**Phụ lục 1**

**HƯỚNG DẪN**

**QUY TRÌNH THỰC HIỆN XÉT DUYỆT HỒ SƠ PHƯƠNG TIỆN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM PHÍ SỬ DỤNG ĐƯỜNG BỘ TẠI TRẠM THU PHÍ Km93+160, Quốc lộ 1**

*(Ban hành kèm theo Công văn số:2396/SXD-VTATGT ngày 15/7/2025 của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn)*

**I. PHẠM VI, ĐIỀU KIỆN MIỄN GIẢM**

**1. Phạm vi miễn giảm**

Miễn, giảm phí sử dụng đường bộ áp dụng đối với phương tiện có chủ sở hữu (cá nhân hoặc tổ chức) đăng ký thường trú hoặc có trụ sở chính tại các đơn vị hành chính cấp xã xung quanh Trạm thu phí Km93+160, QL1. Phạm vi miễn, giảm này bao gồm 11 xã (với tổng số 319 thôn/khu dân cư) thuộc 02 tỉnh, được xác định sau khi thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã theo Nghị quyết số 1658/NQ-UBTVQH15 và Nghị quyết số 1672/NQ-UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/6/2025, cụ thể như sau:

**1.1. Tỉnh Lạng Sơn: Gồm 04 xã**

- Xã Hữu Lũng (gồm 34 thôn, khu dân cư)

- Xã Vân Nham (gồm 30 thôn, khu dân cư)

- Xã Tuấn Sơn (gồm 30 thôn, khu dân cư)

- Xã Thiện Tân (gồm 08 thôn, khu dân cư)

**1.2. Tỉnh Bắc Giang: Gồm 07 xã**

- Xã Lạng Giang (gồm 42 thôn, khu dân cư)

- Xã Mỹ Thái (gồm 12 thôn, khu dân cư)

- Xã Kép (gồm 49 thôn, khu dân cư)

- Xã Tiên Lục (gồm 50 thôn, khu dân cư)

- Xã Bố Hạ (gồm 38 thôn, khu dân cư)

- Xã Đồng Kỳ (gồm 12 thôn, khu dân cư)

- Xã Bảo Đài (gồm 14 thôn, khu dân cư)

*(Chi tiết phụ lục kèm theo)*

**2. Điều kiện miễn giảm:** Chủ phương tiện (cá nhân hoặc tổ chức) phải có đầy đủ thành phần hồ sơ theo quy định tại Mục II của Hướng dẫn này.

**II. HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ HƯỞNG MIỄN, GIẢM**

Chủ phương tiện nộp hồ sơ đề nghị được hưởng chế độ miễn, giảm phí sử dụng đường bộ khi qua Trạm thu phí Km93+160, QL1, gồm các giấy tờ sau:

**1. Đơn đề nghị**

Chủ phương tiện nộp đơn đề nghị theo mẫu quy định, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi đăng ký thường trú hoặc nơi đặt trụ sở chính:

- Đối với cá nhân: Sử dụng Mẫu số 1.

- Đối với tổ chức: Sử dụng Mẫu số 2.

**2. Giấy tờ xác nhận thuộc phạm vi miễn giảm**

**2.1. Đối với cá nhân**

- Đối với cá nhân chính chủ sở hữu phương tiện, gồm giấy tờ sau:

+ Bản sao có chứng thực Căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân còn thời hạn sử dụng. Trường hợp địa chỉ trên Căn cước công dân không thuộc các địa danh được miễn, giảm theo Hướng dẫn này, cần bổ sung xác nhận nơi cư trú của Công an cấp xã.

+ Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường do cơ quan đăng kiểm cấp còn hiệu lực.

- Đối với cá nhân không phải là chính chủ sở hữu phương tiện (Phương tiện thuộc quyền sở hữu của vợ hoặc chồng), gồm những giấy tờ sau:

+ Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận kết hôn kèm bản sao chứng thực căn cước công dân hoặc Chứng minh nhân dân của vợ (hoặc chồng) còn thời hạn sử dụng để đối chiếu.

+ Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường do cơ quan đăng kiểm cấp còn hiệu lực.

**2.2. Đối với tổ chức**

- Bản sao có chứng thực Giấy Đăng ký kinh doanh.

- Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường do cơ quan đăng kiểm cấp còn hiệu lực.

**2.3. Lưu ý chung về giấy tờ chứng thực**

- Yêu cầu tất cả các phương tiện thuộc phạm vi miễn, giảm phải có đủ điều kiện thực hiện hình thức thu phí đường bộ theo hình thức tự động không dừng (ETC).

- Các bản sao công chứng phải còn hiệu lực kể từ ngày công chứng đến thời điểm hồ sơ được duyệt.

**3. Giấy tờ xác nhận chủ sở hữu phương tiện**

- Đối với phương tiện thuộc sở hữu cá nhân (bao gồm chính chủ sở hữu hoặc thuộc sở hữu của vợ hoặc chồng): Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (có thời hiệu chứng thực không quá 03 tháng kể từ ngày nộp hồ sơ) hoặc Giấy biên nhận thế chấp của ngân hàng còn hiệu lực.

- Đối với phương tiện thuộc sở hữu của tổ chức: Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô (có thời hiệu chứng thực không quá 03 tháng kể từ ngày nộp hồ sơ) hoặc Giấy biên nhận thế chấp của ngân hàng còn hiệu lực.

- Đối với phương tiện khác: Thực hiện theo quy định tại Thông tư 79/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 của Bộ Công an Quy định về cấp, thu hồi chứng nhận đăng ký xe, biển số xe cơ giới, xe máy chuyên dùng.

**III. TRÌNH TỰ GIẢI QUYẾT**

**1. Đối với chủ phương tiện**

**1.1. Đối với các trường hợp xin xác nhận đối tượng miễn giảm lần đầu và xe đăng ký lại theo biển số định danh**

- Chủ phương tiện tiếp nhận mẫu đơn đề nghị tại Trạm thu phí Km93+160, QL1 hoặc tại Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã nơi cư trú.

- Sau khi được UBND cấp xã xác nhận và thẩm định sơ bộ, chủ phương tiện hoàn thiện hồ sơ và nộp trực tiếp tại UBND cấp xã nơi cư trú.

- UBND cấp xã sẽ chuyển hồ sơ đã được xác nhận đến Trạm thu phí Km93+160, QL1 để Trạm xét duyệt lần cuối và trình Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn ban hành văn bản chính thức.

- Hồ sơ bao gồm: Đơn đề nghị (Mẫu số 1 hoặc Mẫu số 2), Giấy tờ xác nhận thuộc phạm vi miễn, giảm (Mục II.2), và Giấy tờ xác nhận chủ sở hữu phương tiện (Mục II.3).

**1.2. Đối với trường hợp xin chấp thuận kích hoạt lại (sau 12 tháng kể từ ngày được kích hoạt miễn, giảm phí lần trước)**

- Chủ phương tiện nhận mẫu Đơn đề nghị tại Trạm thu phí Km93+160, QL1 hoặc tại UBND cấp xã nơi cư trú.

- Hoàn thiện hồ sơ và nộp trực tiếp về UBND cấp xã nơi cư trú hoặc tại Trạm thu phí Km93+160, QL1.

- Hồ sơ bao gồm: Đơn đề nghị chấp thuận kích hoạt lại (Mẫu số 1 hoặc Mẫu số 2), Giấy tờ xác nhận thuộc phạm vi miễn, giảm (Mục II.2), và Giấy tờ xác nhận chủ sở hữu phương tiện (Mục II.3).

**2. Đối với UBND cấp xã trong vùng được miễn, giảm**

**2.1. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ**

- Ghi rõ thời gian tiếp nhận hồ sơ.

- Kiểm tra tính đầy đủ của các giấy tờ liên quan. Nếu hồ sơ chưa đủ, yêu cầu người nộp bổ sung.

- Nếu hồ sơ đầy đủ, xem xét và xác nhận thông tin trên đơn đề nghị, đối chiếu với các giấy tờ kèm theo.

**2.2. Thẩm định và xác nhận**

- Thực hiện thẩm định sơ bộ và xác nhận thành phần hồ sơ, đối tượng được hưởng chế độ miễn, giảm.

- Đảm bảo tính chính xác và đúng đối tượng được hưởng miễn, giảm, chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã xác nhận.

- Trường hợp hồ sơ không đúng đối tượng, không xác nhận, trả lại hồ sơ và giải thích rõ lý do cho người nộp.

**2.3. Bàn giao hồ sơ**

- Sau khi xác nhận hồ sơ đúng đối tượng, lập danh sách theo dõi, quản lý và bàn giao hồ sơ cho Trạm thu phí Km93+160, QL1 từ ngày mùng 08 đến mùng 10 và ngày 20 đến ngày 22 hàng tháng (trừ ngày Lễ và thứ bảy, chủ nhật), có biên bản bàn giao và danh sách kèm theo (trong tháng tiếp nhận 02 đợt).

**3. Đối với Trạm thu phí Km93+160, QL1**

**3.1. Tiếp nhận và thẩm định hồ sơ**

- Tiếp nhận hồ sơ từ chủ phương tiện hoặc từ UBND cấp xã.

- Kiểm tra, thẩm định và xác nhận thành phần hồ sơ, đối tượng được hưởng chế độ miễn, giảm (bao gồm kiểm tra số điện thoại, tài khoản và mã số thẻ ETC).

- Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định theo quy định.

**3.2. Tổng hợp và trình duyệt**

- Tổng hợp hồ sơ tiếp nhận tại Trạm thu phí và từ UBND cấp xã.

- Lập báo cáo, đề nghị xét duyệt danh sách các phương tiện đủ điều kiện miễn, giảm lần đầu, các phương tiện đủ điều kiện kích hoạt lại, và các phương tiện đăng ký lại theo biển số định danh.

- Cử cán bộ trình hồ sơ đến Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn vào ngày 12 và 25 hàng tháng (trừ ngày Lễ và thứ bảy, chủ nhật).

**3.3. Rà soát và đề nghị hủy kích hoạt**

- Định kỳ hàng tháng, rà soát danh sách các phương tiện đã được chấp thuận kích hoạt miễn, giảm phí.

- Tổng hợp báo cáo và đề nghị Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn hủy kích hoạt đối với các phương tiện không còn đủ điều kiện vào ngày 12 và 25 hàng tháng (trừ ngày Lễ và thứ bảy, chủ nhật).

**3.4. Thông báo và tuyên truyền**

- Ra thông báo, tuyên truyền đến các cá nhân, tổ chức thuộc diện miễn, giảm về quy định kích hoạt lại chế độ miễn, giảm phí sử dụng dịch vụ đường bộ tại Trạm thu phí Km93+160, Quốc lộ 1.

- Thông báo đến chủ phương tiện có hồ sơ không hợp lệ sau khi có văn bản của Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn, nêu rõ lý do, thành phần hồ sơ còn thiếu hoặc không hợp lệ để đảm bảo tính công khai, minh bạch, công bằng.

**3.5. Lưu trữ hồ sơ:** Lưu giữ thành phần hồ sơ của các phương tiện miễn, giảm phí sử dụng dịch vụ đường bộ tại Trạm thu phí để phục vụ công tác hậu kiểm.

**4. Đối với Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn:**

- Tiếp nhận hồ sơ từ Trạm thu phí Km93+160, QL1.

- Xét duyệt hồ sơ và ra văn bản chấp thuận danh sách các phương tiện đủ điều kiện miễn, giảm lần đầu, các phương tiện đủ điều kiện kích hoạt lại chế độ miễn, giảm, và các phương tiện đăng ký lại theo biển số định danh và hủy kích hoạt đối với các phương tiện không đủ điều kiện miễn, giảm phí sử dụng đường bộ tại Trạm thu phí Km93+160, QL1.

- Văn bản chấp thuận này là căn cứ để Trạm thu phí Km93+160, QL1; Công ty TNHH thu phí tự động VETC và Công ty Cổ phần Giao thông số Việt Nam (VDTC) kích hoạt quyền được hưởng chế độ miễn, giảm.

**IV. HIỆU LỰC THI HÀNH**

1. Hướng dẫn này được thực hiện **kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2025.**

2. Thời hạn hiệu lực của chấp thuận kích hoạt là 12 tháng kể từ ngày Sở Xây dựng tỉnh Lạng Sơn ra văn bản chấp thuận kích hoạt.

3. Hướng dẫn này thay thế cho Hướng dẫn trong văn bản số 698/SGTVT-VTPTNL ngày 12/4/2024 về việc hướng dẫn quy trình thực hiện xét hồ sơ phương tiện được miễn, giảm phí sử dụng đường bộ tại Trạm thu phí Km93+160, QL1.